

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Tập giảng Vật lý

(Physics Teaching Practice)

- Mã số học phần : SG167
- Số tín chỉ học phần : 2 tín chỉ
- Số tiết học phần : 12 tiết lý thuyết, 36 tiết thực hành và 60 tiết tự học.

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn : Sư phạm Vật lý
- Khoa: Sư phạm

3. Điều kiện:

- Điều kiện tiên quyết: SG162
- Điều kiện song hành: không

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CDR CTĐT
4.1	Sinh viên vận dụng một cách tổng hợp và linh hoạt các kiến thức Vật lý và nghiệp vụ sư phạm (Tâm lý học, Giáo dục học, Lý luận dạy học các môn Khoa học tự nhiên, Phương pháp dạy học Vật lý, Đánh giá giáo dục Vật lý, chương trình môn học, công nghệ thông tin trong dạy học...) và kinh nghiệm của cá nhân để thiết kế bài giảng Vật lý phổ thông và tiến hành thực hiện bài giảng, kiểm tra đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu học tập của học sinh trong môi trường lớp học giả định.	2.2.1a
4.2	Sinh viên thể hiện được: năng lực năng lực tự chủ và tự học và hợp tác và làm việc nhóm trong việc soạn và thực hiện kế hoạch bài học; giao tiếp, tư duy phản biện trong việc nhận xét, góp ý bài giảng.	2.2.1c 2.2.2a
4.3	Sinh viên thể hiện được tinh thần trách nhiệm, thái độ nghiêm túc, cẩn thận, hòa nhã, trung thực và tập trung trong học tập.	2.3b

5. Chuẩn đầu ra của học phần: Học xong học phần này, SV có thể:

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Với các bài dạy được đưa ra trong đề cương, tự tìm hiểu được nội dung và vị trí, cấu trúc của các bài dạy trong chương trình Vật lý phổ thông.	4.1	2.2.1a
CO2	Khái quát được một số kỹ năng dạy học môn Vật lý, phương pháp phân tích sự phạm bài học, mô hình nghiên cứu bài học (lesson study) và việc áp dụng mô hình vào tập giảng.	4.1	2.2.1a
	Kỹ năng		
CO3	Thiết kế được kế hoạch dạy học (giáo án) và các phương tiện dạy học phù hợp cho các bài dạy được đưa ra trong đề cương, trong đó có ít nhất 1 bài giảng điện tử.	4.1	2.2.1a
CO4	Thực hiện được kế hoạch dạy (tập giảng được) các bài được đưa ra trong đề cương, đảm bảo các yêu cầu sự phạm.	4.1	2.2.1a
CO5	Tự đánh giá được kế hoạch và tiến trình giảng dạy của mình.	4.2	2.2.1c
CO6	Đánh giá được kế hoạch và tiến trình giảng dạy của các bạn khác. Thể hiện được năng lực giao tiếp, tư duy phản biện và kỹ năng nhận xét, góp ý bài giảng.	4.2	2.2.1c
CO7	Hợp tác với các bạn trong nhóm nhỏ và trong nhóm học phần để chuẩn bị bài giảng, phương tiện dạy học, tự tập giảng trong nhóm nhỏ, thực hiện tập giảng trong nhóm lớn...	4.2	2.2.2a
CO8	Tự chủ và tự học trong việc tự rèn luyện kỹ năng dạy học và tự tổ chức tập giảng trong nhóm nhỏ.	4.2	2.2.2a
	Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO9	Hoàn thành các nhiệm vụ được giao, có tham gia đóng góp xây dựng bài.	4.3	2.3b

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần này đòi hỏi sinh viên phải củng cố, hệ thống hóa kiến thức về soạn giáo án nói chung và giáo án môn Vật lý nói riêng, kiến thức về việc phối hợp các phương pháp dạy học để tiến hành dạy học theo giáo án đã soạn. Học phần trang bị cho SV kiến thức về Phương pháp phân tích sự phạm bài học và những kỹ năng hợp tác trong giảng dạy. Sinh viên được rèn luyện các kỹ năng về soạn giáo án môn Vật lý, về việc dạy học theo giáo án đã soạn trong đó phối hợp có hiệu quả các phương pháp dạy học; hình thành

và rèn luyện các kỹ năng quản lý các hoạt động học, thiết kế và chế tạo phương tiện dạy học đơn giản phục vụ cho việc dạy học, phân tích sự phạm bài học.

7. Cấu trúc nội dung học phần:

7.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
Chương 1.	Giới thiệu học phần. Lý thuyết về thiết kế kế hoạch bài học, dự giờ và phân tích sự phạm bài học		CO1, CO2
1.1.	Giới thiệu học phần	1	
1.2.	Thiết kế kế hoạch bài học	1	
1.3.	Phương pháp phân tích sự phạm bài học	1	
1.4.	Mô hình nghiên cứu bài học (lesson study) và việc áp dụng mô hình vào tập giảng	1	
Chương 2.	Thiết kế kế hoạch bài học Vật lý - Phân tích vị trí, cấu trúc nội dung, những điểm cần lưu ý về nội dung, phương pháp và việc thực hiện các nhiệm vụ DH (dạy KT, GDTT, rèn luyện kỹ năng, dạy PPNC VL). - Đề xuất, nghiên cứu dụng cụ thí nghiệm và các phương tiện DH khác và cách sử dụng vào DH.		CO1, CO3
2.1.	Thiết kế bài học Định luật III Niu Tơn (NC)	1,5	
2.2.	Thiết kế bài học Mô men của lực (NC)	1,5	
2.3.	Thiết kế bài học Định luật bảo toàn động lượng (NC)	1,0	
2.4.	Thiết kế bài học Từ trường (NC)	1,5	
2.5.	Thiết kế bài học Phương và chiều của lực từ (NC)	1,0	
2.6.	Thiết kế bài học Hiện tượng cảm ứng điện từ (NC)	1,5	

7.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
Bài 1.	Tập giảng bài Định luật III Niu Tơn (NC)		CO2, CO4, CO5-9
1.1.	Dạy và phân tích sự phạm bài học theo mô hình nghiên cứu bài học – lần 1	4	
1.2.	Dạy và phân tích sự phạm bài học theo mô hình nghiên cứu bài học – lần 2	2	
Bài 2.	Tập giảng bài Mô men của lực (NC)		CO2, CO4, CO5-9
2.1.	Dạy và phân tích sự phạm bài học theo mô hình nghiên cứu bài học – lần 1	4	

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
2.2.	Dạy và phân tích sự phạm bài học theo mô hình nghiên cứu bài học – lần 2	2	
Bài 3.	Tập giảng bài Định luật bảo toàn động lượng (NC)		CO2, CO4, CO5-9
3.1.	Dạy và phân tích sự phạm bài học theo mô hình nghiên cứu bài học – lần 1	3	
3.2.	Dạy và phân tích sự phạm bài học theo mô hình nghiên cứu bài học – lần 2	1	
Bài 4.	Tập giảng bài Từ trường (NC)		CO2, CO4, CO5-9
4.1.	Dạy và phân tích sự phạm bài học theo mô hình nghiên cứu bài học – lần 1	4	
4.2.	Dạy và phân tích sự phạm bài học theo mô hình nghiên cứu bài học – lần 2	2	
Bài 5.	Tập giảng bài Phương và chiều của lực từ (NC)		CO2, CO4, CO5-9
5.1.	Dạy và phân tích sự phạm bài học theo mô hình nghiên cứu bài học – lần 1	3	
5.2.	Dạy và phân tích sự phạm bài học theo mô hình nghiên cứu bài học – lần 2	1	
Bài 6.	Tập giảng bài Hiện tượng cảm ứng điện từ (NC)		CO2, CO4, CO5-9
6.1.	Dạy và phân tích sự phạm bài học theo mô hình nghiên cứu bài học – lần 1	4	
6.2.	Dạy và phân tích sự phạm bài học theo mô hình nghiên cứu bài học – lần 2	2	
Bài 7.	Tập giảng sử dụng Powerpoint (bài tự chọn)		CO2, CO4, CO5-9
	Dạy và phân tích sự phạm bài học theo mô hình nghiên cứu bài học	4	

Lưu ý: Các bài tập giảng có thể được thay đổi để đáp ứng được sự đổi mới của chương trình- SGK THPT.

8. Phương pháp giảng dạy:

- SV thiết kế bài học (soạn giáo án) và chuẩn bị các phương tiện dạy học phù hợp.
- SV thi công bài học, thực hành giảng lần 1; phân tích sự phạm bài học theo mô hình Nghiên cứu bài học.
- SV soạn lại giáo án, thực hành giảng lần 2; phân tích sự phạm bài học.
- Giảng viên hướng dẫn, trợ giúp.

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ sau:
- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
 - Tham gia đầy đủ 100% giờ tập giảng.
 - Soạn và nộp đầy đủ các giáo án đúng thời hạn.

- Chuẩn bị các phương tiện dạy học theo quy định.
- Tiến hành giảng bài trong giờ lên lớp theo sự phân công của giảng viên.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học: soạn giáo án, chuẩn bị phương tiện, tập giảng theo nhóm.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CDR HP
1	Điểm chuyên cần, tích cực chuẩn bị	- Đi học đầy đủ; - Soạn sơ đồ vị trí bài học, sơ đồ cấu trúc nội dung bài học và giáo án đầy đủ, nộp đúng hạn (<i>không cho tập giảng nếu không soạn bài trước</i>); - Chuẩn bị phương tiện dạy học đầy đủ, hiệu quả.	20%	CO3, CO9
2	Điểm tập giảng bài, hợp tác và tham gia vào bài giảng và nhận xét, góp ý cho các bạn trong giờ học	- Tập giảng các đoạn bài học hoặc cả bài học thành công (mỗi sinh viên được tập giảng ít nhất 2 lần, mỗi lần ít nhất 15 phút hoặc ít nhất 1 bài giảng). - Thể hiện sự chuẩn bị chu đáo, khả năng tự nhận xét rút kinh nghiệm và sự tiếp thu các ý kiến đóng góp của bạn và GV. - Tích cực đóng góp ý kiến cho các bạn và để xây dựng bài.	20%	CO1-CO9
4	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi thực hành (có soạn 1 phần giáo án) kết hợp vấn đáp. - Điều kiện: tham dự tối thiểu 80% tiết lý thuyết và 100% tiết thực hành mới được dự thi. - Bắt buộc dự thi.	60%	CO1-CO5

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Lí luận dạy học hiện đại: Cơ sở đổi mới mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học / Bernd Maier - Nguyễn Văn Cường Hà Nội: NXB Đại học Sư phạm Hà Nội, 2018. 371.102 / M511	MON.064787 SP.022777 SP.022778
[2] Hướng dẫn tập giảng môn vật lý / Đặng Thị Bắc Lý, Đỗ Thị Phương Thảo.- Cần Thơ: Trường Đại học Cần Thơ, 2019.- 68 tr.	Sách điện tử TTHL
[3] Cẩm nang phương pháp sư phạm : Những phương pháp và kỹ năng sư phạm hiện đại, hiệu quả từ các chuyên gia Đức và Việt Nam / Nguyễn Thị Minh Phượng, Phạm Thị Thúy, Lê Việt Chung ; Đinh Văn Tiến (hiệu đính).- Thành phố Hồ Chí Minh: Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2019.- 283 tr.: minh họa; 24 cm, 9786045889473.- 370.71/ Ph561	MOL.089513 MON.062693 MON.063476
[4] Lý luận dạy học / Lê Phước Lộc.- Cần Thơ: Trường Đại học Cần Thơ, 2004.- 140 tr.; 24 cm - MHO4 project.- 370.1/ L451	MOL.069881
[5] Phương pháp dạy học vật lý ở trường phổ thông / Chủ biên: Nguyễn Đức Thâm; Nguyễn Ngọc Hưng, Phạm Xuân Quế.- Hà Nội: Đại học Sư phạm, 2002.- 413 tr.: minh họa; 20 cm.- 530.071/ Th120	MOL.012757 MOL.012758 MOL.012759 MOL.077450 MOL.077465 SP.002763 SP.018306

12. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Chương 1: Giới thiệu học phần. Lý thuyết về soạn giáo án, dự giờ và phân tích sư phạm bài học 1.1. Giới thiệu học phần 1.2. Đổi mới việc soạn giáo án 1.3. Phương pháp phân tích sư phạm bài học 1.4. Mô hình nghiên cứu bài học và việc áp	4	0	Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1], [2], [3]: Ôn lại phần Giáo án; Phương pháp dạy học. +Trả lời các câu hỏi sau: 1. Trong giờ tập giảng, khi bạn của bạn giảng, bạn đóng hai vai trò, vừa là HS, vừa là đồng nghiệp của người giảng. Bạn sẽ quan sát và ghi chú những khía cạnh nào? 2. Theo mô hình nghiên cứu bài học, bạn cần lưu ý điều gì khi quan sát giờ giảng cũng như khi nhận xét bài học?

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
	dụng mô hình vào tập giảng			
2	Chương 2: Thiết kế các bài học Vật lý 2.1. Thiết kế bài học Định luật III Niu Tơn (NC) 2.2. Thiết kế bài học Mô men của lực (NC) 2.3. Thiết kế bài học Định luật bảo toàn động lượng	4	0	SV chuẩn bị trước giờ lên lớp: Sử dụng SGK, SGV, TL BDGV tương ứng với bài học và thực hiện: + Soạn sơ đồ vị trí, sơ đồ CTND các bài học. + Đề nghị PPDH, PTDH và những điểm cần lưu ý. Nghiên cứu các tài liệu [1], [2], [3], [4], [5] và các nguồn thông tin khác để tìm các PPDH phù hợp.
3	2.4. Thiết kế bài học Từ trường (NC) 2.5. Thiết kế bài học Phương và chiều của lực từ (NC) 2.6. Thiết kế bài học Hiện tượng cảm ứng điện từ (NC)	4	0	SV chuẩn bị trước giờ lên lớp: Sử dụng SGK, SGV, TL BDGV tương ứng với bài học và thực hiện: + Soạn sơ đồ vị trí, sơ đồ CTND các bài học. + Đề nghị PPDH, PTDH và những điểm cần lưu ý. Nghiên cứu các tài liệu [1], [2], [3], [4], [5] và các nguồn thông tin khác để tìm các PPDH phù hợp.
4	Bài 1. Tập giảng bài Định luật III Niu Tơn (NC)	0	4	SV chuẩn bị trước giờ lên lớp: Sử dụng SGK, SGV, TL BDGV tương ứng với bài học và thực hiện: + Soạn giáo án + Chuẩn bị phương tiện dạy học + Tập giảng theo nhóm Nghiên cứu các tài liệu [1], [2], [4] và các nguồn thông tin khác để tìm các PPDH phù hợp.
5	Bài 1. Tập giảng bài Định luật III Niu Tơn (NC) (tiếp) Bài 2. Tập giảng bài Mô men của lực	0 0	2 2	SV chuẩn bị trước giờ lên lớp: Sử dụng SGK, SGV, TL BDGV tương ứng với bài học và thực hiện: + Soạn giáo án / soạn lại (nếu đã giảng và phân tích sự phạm)) + Chuẩn bị phương tiện dạy học + Tập giảng theo nhóm Nghiên cứu các tài liệu [1], [2], [4] và các nguồn thông tin khác để tìm các PPDH phù hợp.
6	Bài 2. Tập giảng bài Mô men của lực (tiếp)	0	4	SV chuẩn bị trước giờ lên lớp: Sử dụng SGK, SGV, TL BDGV tương ứng với bài học và thực hiện:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
				+ Soạn giáo án / soạn lại (nếu đã giảng và phân tích sự phạm)) + Chuẩn bị phương tiện dạy học + Tập giảng theo nhóm Nghiên cứu các tài liệu [1], [2], [4] và các nguồn thông tin khác để tìm các PPDH phù hợp.
7	Bài 3. Tập giảng bài Định luật bảo toàn động lượng	0	4	SV chuẩn bị trước giờ lên lớp: Sử dụng SGK, SGV, TL BDGV tương ứng với bài học và thực hiện: + Soạn giáo án / soạn lại (nếu đã giảng và phân tích sự phạm)) + Chuẩn bị phương tiện dạy học + Tập giảng theo nhóm Nghiên cứu các tài liệu [1], [2], [4] và các nguồn thông tin khác để tìm các PPDH phù hợp.
8	Bài 4. Tập giảng bài Từ trường	0	4	SV chuẩn bị trước giờ lên lớp: Sử dụng SGK, SGV, TL BDGV tương ứng với bài học và thực hiện: + Soạn giáo án / soạn lại (nếu đã giảng và phân tích sự phạm)) + Chuẩn bị phương tiện dạy học + Tập giảng theo nhóm Nghiên cứu các tài liệu [1], [2], [4] và các nguồn thông tin khác.
9	Bài 4. Tập giảng bài Từ trường (tiếp)	0	2	SV chuẩn bị trước giờ lên lớp: Sử dụng SGK, SGV, TL BDGV tương ứng với bài học và thực hiện: + Soạn giáo án / soạn lại (nếu đã giảng và phân tích sự phạm)) + Chuẩn bị phương tiện dạy học + Tập giảng theo nhóm Nghiên cứu các tài liệu [1], [2], [4] và các nguồn thông tin khác.
	Bài 5. Tập giảng bài Phương và chiều của lực từ	0	2	+ Soạn giáo án / soạn lại (nếu đã giảng và phân tích sự phạm)) + Chuẩn bị phương tiện dạy học + Tập giảng theo nhóm Nghiên cứu các tài liệu [1], [2], [4] và các nguồn thông tin khác.
10	Bài 5. Tập giảng bài Phương và chiều của lực từ (tiếp)	0	2	SV chuẩn bị trước giờ lên lớp: Sử dụng SGK, SGV, TL BDGV tương ứng với bài học và thực hiện: + Soạn giáo án / soạn lại (nếu đã giảng và phân tích sự phạm)) + Chuẩn bị phương tiện dạy học + Tập giảng theo nhóm Nghiên cứu các tài liệu [1], [2], [4] và các nguồn thông tin khác.
	Bài 6. Tập giảng bài Hiện tượng cảm ứng điện từ	0	2	+ Soạn giáo án / soạn lại (nếu đã giảng và phân tích sự phạm)) + Chuẩn bị phương tiện dạy học + Tập giảng theo nhóm Nghiên cứu các tài liệu [1], [2], [4] và các nguồn thông tin khác.

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
11	Bài 6. Tập giảng bài Hiện tượng cảm ứng điện từ (tiếp)	0	4	SV chuẩn bị trước giờ lên lớp: Sử dụng SGK, SGV, TL BDGV tương ứng với bài học và thực hiện: + Soạn giáo án / soạn lại (nếu đã giảng và phân tích sự phạm)) + Chuẩn bị phương tiện dạy học + Tập giảng theo nhóm Nghiên cứu các tài liệu [1], [2], [4] và các nguồn thông tin khác.
12	Bài 7. Tập giảng sử dụng Powerpoint (bài tự chọn)	0	4	SV chuẩn bị trước giờ lên lớp: Sử dụng SGK, SGV, TL BDGV tương ứng với 1 bài học tự chọn và thực hiện: + Soạn giáo án powerpoint + Chuẩn bị phương tiện dạy học + Tập giảng theo nhóm Nghiên cứu các tài liệu [1], [2], [4] và các nguồn thông tin khác.

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**



Huỳnh Anh Huy

Cần Thơ, ngày 15 tháng 9 năm 2022

TRƯỞNG BỘ MÔN

Đỗ Thị Phương Thảo